

Bản án số: 21/2019/HNGĐ-ST

Ngày 18-6-2019

V/v: Tranh chấp về nuôi con của
nam nữ chung sống như vợ chồng
mà không đăng ký kết hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Huyền;
2. Ông Trần Văn Tảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Ngọc Triều, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019 về việc “Tranh chấp về nuôi con của nam nữ chung sống như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị C, sinh năm 1990;

Cư trú tại: Tổ 17, ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Đoàn H, sinh năm 1984;

Cư trú tại: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Tây Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 3 năm 2019 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị C trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Đoàn H tự nguyện chung sống như vợ chồng vào năm 2013 không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, từ năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, chị đã nộp đơn yêu cầu được ly hôn với anh H nhưng vì thương chồng, thương con chị đã cho anh H cơ hội thay đổi đoàn tụ gia đình, nhưng anh H vẫn không thay đổi vợ chồng chung sống vẫn không hòa hợp, thường xuyên cự cãi với nhau. Nay chị C yêu cầu được ly hôn với anh Đoàn H.

- Về con chung: Quá trình chung sống như vợ chồng chị và anh H có một con chung là cháu Huỳnh Thị Ngọc Y, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014. Hiện nay cháu Y đang sống chung với chị, chị C yêu cầu được nuôi con không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị C không yêu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 25/4/2019 và các lời khai tại Tòa án bị đơn anh Đoàn H trình bày:

- Về hôn nhân: Anh Đoàn H thống nhất với lời trình bày của chị C về thời gian và quá trình chung sống. Vợ chồng chung sống thường xuyên mâu thuẫn cự cãi nhau không hạnh phúc. Nay chị C yêu cầu ly hôn thì anh H đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh thống nhất với lời trình bày của chị C về con chung, đồng ý giao con cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H không yêu cầu giải quyết.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Nguyên đơn chị Huỳnh Thị C, bị đơn anh Đoàn H vắng mặt;

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi vụ án thụ lý, quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự;

+ Về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H là vợ chồng;

Về con chung: Giao chị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Thị Ngọc Y, ghi nhận chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con;

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết;

Về án phí: Chị Huỳnh Thị C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

+ Về kiến nghị khắc phục: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 07/5/2019 chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H là nguyên đơn, bị đơn trong vụ án có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh H.

[2] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 2013 đến nay, có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nhưng không đăng ký kết hôn nên việc chung sống giữa chị và anh không được pháp luật công nhận là vợ chồng. Do đó áp dụng Điều 9, khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H.

[3] Về con chung: Chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H có một con chung là cháu Huỳnh Thị Ngọc Y, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014. Chị C, anh H thỏa thuận giao cháu Y cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thỏa thuận của chị C và anh H là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ghi nhận chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Huỳnh Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 14, 15, 53, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H.

2. Về con chung: Giao chị Huỳnh Thị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Huỳnh Thị Ngọc Y, sinh ngày 19 tháng 3 năm 2014. Ghi nhận chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, anh Đoàn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, chị Huỳnh Thị C và các thành viên trong gia đình không được cản trở. Anh Đoàn H không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Chị Huỳnh Thị C phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0006106 ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh; chị Huỳnh Thị C đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Huỳnh Thị C và anh Đoàn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- PKTNV TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án văn.(Tr).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam